TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2019/QĐST-DS	*G, ngày 08 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, không có lý do chính đáng; bị đơn (kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn) rút toàn bộ yêu cầu phản tố, quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 44a/2013/TLST–DS, ngày 29 tháng 7 năm 2013 về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất"*, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1941. Địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. *Người đại diện theo ủy quyền*: Bà **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1946. Địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Theo giấy ủy quyền ngày 27 tháng 4 năm 2018.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1956. Địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. (Chết)

+ Kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn Thị H:

1. Ông **Nguyễn Trường T**, sinh năm 1956. Là chồng của bà H
2. Ông **Nguyễn Trường D**, sinh năm 1975. Là con của bà H
3. Bà **Nguyễn Thị Hồng L**, sinh năm 1976. Là con của bà H
4. Ông **Nguyễn Trường K**, sinh năm 1978. Là con của bà H
5. Ông **Nguyễn Trường G**, sinh năm 1980. Là con của bà H
6. Bà **Nguyễn Thị Hồng P**, sinh năm 1982. Là con của bà H
7. Bà **Nguyễn Thị Rơ X**, sinh năm 1987. Là con của bà H
8. Bà **Nguyễn Thị Ngọc E**, sinh năm 1990. Là con của bà H

Cùng địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

+ Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Trường D, bà Nguyễn Thị Hồng L, ông Nguyễn Trường K, ông Nguyễn Trường G, bà Nguyễn Thị Hồng P, bà Nguyễn Thị Rơ X, bà Nguyễn Thị Ngọc E: Ông **Nguyễn Trường T**, sinh năm 1956. Địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Theo giấy ủy quyền ngày 22 tháng 4 năm 2019.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. **Ủy ban nhân dân thị xã G**. Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc

Liêu. *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông **Đỗ Thanh T**, Chức vụ: Phó trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường. Theo văn bản ủy quyền số 143/UBND ngày 11 tháng 3 năm 2019.

2. Ông **Nguyễn Trường T**, sinh năm 1956. Địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

3. Bà **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1946. Địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Ông Trần Văn L, người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn bà Nguyễn Thị H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định.

- Tòa án sẽ trả đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Trần Văn L đã dự nộp tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 1.100.000đ theo biên lai thu tạm ứng số 002814 ngày 14 tháng 6 năm 2010 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện (nay là thị xã) G được sung vào công quỹ nhà nước.

+ Bà Nguyễn Thị H đã dự nộp tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 1.400.000đ theo biên lai thu tạm ứng số 002880 ngày 03 tháng 8 năm 2010 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, do bà H đã chết nên được trả lại cho những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà H.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chổ và định giá: Ông Trần Văn L, ông Nguyễn Trường T, bà Huỳnh Thị M đã dự nộp và đã sử dụng hết nên không xem xét trả lại.

3. Đương sự: Ông Trần Văn L; những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn bà Nguyễn Thị H; Ủy ban nhân dân thị xã G; ông Nguyễn Trường T; Bà Huỳnh Thị M có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn